

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



G Lương hưu

[G Lương hưu](#)

Lương hưu công cộng là chế độ bảo hiểm xã hội để nhận được sự chi trả trong trường hợp cao tuổi, thương tật hoặc mất người trong gia đình và nhận được sự bảo hộ khi xảy ra các trường hợp bất đắc dĩ như tuổi già, thương tật hoặc tử vong.

Trợ cấp công cộng có hai loại: Là cơ sở của chế độ lương hưu công cộng, lương hưu quốc dân sẽ chi trả cho những người gia nhập với các khoản như lương hưu cao tuổi, lương hưu thương tật và lương hưu dành cho thân nhân. Kế đó có bảo hiểm phúc lợi hưu trí. Những người lao động như nhân viên công ty phải gia nhập bảo hiểm này. Bảo hiểm này chi trả phụ thêm (lương hưu thay đổi theo mức lương) trên phần cơ bản của lương hưu quốc dân.

1 Lương hưu quốc dân

1-1 Gia nhập vào lương hưu quốc dân

(1) Độ tuổi gia nhập

Bao gồm cả người nước ngoài, những người sống ở Nhật có độ tuổi từ 20 đến 60 phải gia nhập. Trường hợp gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí tại nơi làm việc, thì cũng đồng thời gia nhập lương hưu quốc dân. Việc thủ tục gia nhập được tiến hành một cách tự động khi gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí nên bản thân mình không cần làm thủ tục trực tiếp.

(2) Thủ tục gia nhập

Trường hợp gia nhập lương hưu quốc dân mang con dấu (nếu tự mình ký tên trên bản đăng ký thì không cần con dấu) đến cửa liên hệ của bộ phận lương hưu tại phòng hành khu vực để đăng ký.

(3) Đóng phí bảo hiểm

Không căn cứ vào thu nhập, thống nhất mỗi tháng 14,660 yên (năm Heisei 21). Vào tháng 4 mỗi năm giấy thanh toán phí bảo hiểm của một năm sẽ được gửi đến từ Sở bảo hiểm xã hội. Với giấy thanh toán này bạn có thể được chi trả tại bưu điện, ngân hàng, cửa hàng 24 giờ hoặc chuyển khoản thông qua tài khoản.

Khi thu nhập ít hay việc đóng bảo hiểm gặp khó khăn thì có thể được miễn toàn bộ hoặc giảm một phần nếu làm đơn xin. Ngoài ra, học sinh có thể sử dụng “chế độ đóng bảo hiểm đặc biệt dành cho sinh viên” để trì hoãn việc chi trả phí bảo hiểm. Tuy nhiên một số trường học không nằm trong phạm vi được áp dụng chế độ này. Các trường hợp miễn trừ (ngoại trừ trường hợp miễn trừ do pháp luật qui định) theo nguyên tắc thủ tục miễn trừ phải được tiến hành hàng năm. Xin hãy xem lại chi tiết tại cửa liên hệ phụ trách lương hưu.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



G Lương hưu

[G Lương hưu](#)

●Mức tiêu chuẩn thu nhập để nhận miễn trừ

Các loại miễn trừ	Mức thu nhập tiêu chuẩn			Một phần của số tiền phải nộp (mỗi tháng)	Thanh toán mức lương hưu một năm
	Hộ 1 người	*Hộ 2 người	*Hộ 4 người		
Miễn trừ toàn bộ	57(122) vạn yên	92(157) vạn yên	162(257) vạn yên	----	1 phần 2
Sự trì hoãn đóng phí của thanh niên				----	----
Miễn 3/4 mức phí	93(158) vạn yên	142(229) vạn yên	230(354) vạn yên	3,670 yên	5 phần 8
Miễn một nửa	141(227) vạn yên	195(304) vạn yên	282(420) vạn yên	7,330 yên	6 phần 8
Đóng bảo hiểm đặc biệt dành cho học sinh				----	----
Miễn 1/4 mức phí	189(296) vạn yên	247(376) vạn yên	335(486) vạn yên	11,000 yên	7 phần 8

* Tiêu chuẩn hộ hai người có nghĩa là vợ chồng, còn hộ 4 người là vợ chồng và 2 con (dưới 16 tuổi).

